

Số: 479 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 31 tháng 03 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chí công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 04/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định tiêu chí, thủ tục xét công nhận đạt chuẩn đô thị văn minh;

Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”; Quyết định số 510/QĐ-BCA ngày 20/01/2022 của Bộ Công an quy định tiêu chí đánh giá, phân loại phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Căn cứ Đề án số 201/ĐA-UBND ngày 14/7/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2020-2025”;

Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 523/TTr-CAT-XDPTBVANTQ ngày 30/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND ngày 14/7/2020 của UBND tỉnh về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2020-2025” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 06/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh.

Điều 3. Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh, Công an tỉnh; UBND huyện, thành phố; UBND xã, phường, thị trấn; cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Bộ Công an (để b/cáo);
- TT TU, TT HĐND tỉnh (để b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
 - + CVP, TKCT, TH;
 - + Lưu: VT, NC.(Bên).

CHỦ TỊCH



Lê Ánh Dương

QUY ĐỊNH

Tiêu chí công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh trên địa bàn tỉnh Bắc Giang
(ban hành kèm theo Quyết định số 479 /QĐ-UBND ngày 31 /3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

**Chương 1
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về đối tượng, tiêu chí công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND ngày 14/7/2020 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về “Nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2020-2025” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (Đề án số 201/ĐA-UBND).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Xã, phường, thị trấn; cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục (do cấp tỉnh quản lý) được lựa chọn xây dựng xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác tham mưu, xét duyệt, công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND.

Điều 3. Nguyên tắc, mục đích đánh giá, công nhận

1. Xét, công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND được thực hiện thường xuyên, tiến hành định kỳ hằng năm và phải bảo đảm công khai, dân chủ, chính xác theo tiêu chí đã quy định.

2. Kết quả việc công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND là cơ sở để lựa chọn phổ biến, nhân rộng trên địa bàn tỉnh và là một trong những căn cứ để bình xét khen thưởng đối với tập thể và xếp loại thi đua đối với người đứng đầu đơn vị, địa phương.

Chương 2 **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Tiêu chí đối với xã đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự

1. Đảng ủy có Nghị quyết chuyên đề, Ủy ban Nhân dân (*Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc “viết tắt là Ban Chỉ đạo”*) có kế hoạch chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác xây dựng xã kiểu mẫu về an ninh, trật tự gắn với thực hiện có hiệu quả Đề án số 201/ĐA-UBND; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ bí mật Nhà nước; bảo vệ chính trị nội bộ; bảo vệ tài sản; phòng cháy, chữa cháy.

2. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 201/ĐA-UBND (*chấm điểm phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc xã đạt từ 90 điểm trở lên*).

3. Có từ 10 mô hình tổ chức quần chúng làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả trở lên, trong đó có ít nhất 01 mô hình được Ban Chỉ đạo huyện, thành phố phổ biến, nhân rộng.

4. Trên địa bàn: Các vụ việc vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai, khai thác khoáng sản trái phép, hoạt động gây ô nhiễm môi trường được Ủy ban Nhân dân xã phát hiện và xử lý kịp thời, đúng pháp luật; phạm pháp hình sự được kiểm chế và giảm từ 5% trở lên so với năm trước; 100% tố giác, tin báo về tội phạm được tiếp nhận, giải quyết theo quy định; không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng trở lên do công dân thường trú trên địa bàn gây ra (*trừ trường hợp bất khả kháng*); không có đơn thư khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp trái pháp luật gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

5. Xã và 100% khu dân cư, cơ quan, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được uỷ quyền quản lý trên địa bàn được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

6. Đảng bộ, chính quyền không để xảy ra mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ, tham nhũng; không có cán bộ, đảng viên bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên do vi phạm liên quan đến lĩnh vực an ninh, trật tự. Đảng bộ được xếp loại từ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; Nhân dân và cán bộ xã được khen thưởng một trong các hình thức: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc trong phong trào thi đua yêu nước.

7. Lực lượng Công an xã được xây dựng, củng cố trong sạch, vững mạnh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an (*đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ công tác Công an...*). Chi bộ Công an xã được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; Công an xã đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”.

8. Các thủ tục hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự được niêm yết công khai và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Tiêu chí đối với cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự

1. Cấp ủy có Nghị quyết chuyên đề (*áp dụng đối với đơn vị có tổ chức đảng*), thủ trưởng đơn vị có kế hoạch chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự gắn với thực hiện có hiệu quả Đề án số 201/ĐA-UBND; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ bí mật Nhà nước; bảo vệ chính trị nội bộ; bảo vệ tài sản; phòng cháy, chữa cháy.

2. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 201/ĐA-UBND (*chấm điểm phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt từ 90 điểm trở lên*).

3. Có từ 02 mô hình tổ chức quần chúng làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả trở lên, trong đó có ít nhất 01 mô hình được Ban Chỉ đạo tỉnh phổ biến, nhân rộng.

4. Không để xảy ra tội phạm (*trừ trường hợp bất khả kháng*); không có đơn thư khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp trái pháp luật gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

5. Cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

6. Không để xảy ra mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ, tham nhũng; không có cán bộ, đảng viên, người lao động bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên do vi phạm liên quan đến lĩnh vực an ninh, trật tự. Tổ chức cơ sở đảng được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên (*áp dụng đối với đơn vị có tổ chức đảng*); tập thể cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục được khen thưởng một trong các hình thức: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc trong phong trào thi đua yêu nước.

Điều 6. Tiêu chí đối với phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh

1. Đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự

a) Đảng ủy có Nghị quyết chuyên đề, Ủy ban Nhân dân (*Ban Chỉ đạo*) có kế hoạch chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác xây dựng phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện có hiệu quả Đề án số 201/ĐA-UBND; tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ bí mật Nhà nước; bảo vệ chính trị nội bộ; bảo vệ tài sản; phòng cháy, chữa cháy.

b) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án số 201/ĐA-UBND (*chấm điểm phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phường, thị trấn đạt từ 90 điểm trở lên*).

c) Có từ 10 mô hình tổ chức quần chúng làm nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự ở cơ sở phát huy hiệu quả trở lên, trong đó có ít nhất 01 mô hình được Ban Chỉ đạo huyện, thành phố phổ biến, nhân rộng.

d) Trên địa bàn: Các vụ việc vi phạm pháp luật trong lĩnh vực đất đai, khai thác khoáng sản trái phép, hoạt động gây ô nhiễm môi trường được Ủy ban Nhân dân phường, thị trấn phát hiện và xử lý kịp thời, đúng pháp luật; phạm pháp hình sự được kiểm chế và giảm từ 5% trở lên so với năm trước; 100% tố giác, tin báo về tội phạm được tiếp nhận, giải quyết theo quy định; không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng trở lên do công dân thường trú trên địa bàn gây ra (*trừ trường hợp bất khả kháng*); không có đơn thư khiếu kiện đông người, kéo dài, vượt cấp trái pháp luật gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự.

đ) Phường, thị trấn và 100% khu dân cư, cơ quan, cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền hoặc được uỷ quyền quản lý trên địa bàn được công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

e) Đảng bộ, chính quyền không để xảy ra mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ, tham nhũng; không có cán bộ, đảng viên bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật từ khiển trách trở lên do vi phạm liên quan đến lĩnh vực an ninh, trật tự. Đảng bộ được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên; Nhân dân và cán bộ phường, thị trấn được khen thưởng một trong các hình thức: Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoặc trong phong trào thi đua yêu nước.

g) Lực lượng Công an phường, thị trấn, Bảo vệ dân phố được xây dựng, củng cố trong sạch, vững mạnh theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an (*đủ về số lượng, bảo đảm chất lượng; thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, có hiệu quả các biện pháp nghiệp vụ công tác Công an...*). Chi bộ Công an phường, thị trấn được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”; Công an phường, thị trấn đạt danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”.

h) Các thủ tục hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự được niêm yết công khai và giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đạt tiêu chuẩn đô thị văn minh

a) Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các công trình công cộng trên địa bàn, phục vụ lợi ích công cộng; không có trường hợp lấn chiếm, sử dụng trái phép đất công và công trình công cộng. Tổ dân phố trong phường, thị trấn vận động Nhân dân thường xuyên tham gia bảo vệ cơ sở hạ tầng đô thị và giữ gìn vệ sinh môi trường.

b) Hành lang an toàn giao thông bảo đảm mỹ quan đô thị; không có hiện tượng lấn chiếm lòng đường, vỉa hè kinh doanh, buôn bán, vi phạm trật tự an toàn giao thông.

c) Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn phải đạt các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường theo quy

định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định. 100% hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm. Không để xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm lớn (*có từ 30 người trở lên mắc*) trên địa bàn quản lý.

d) Phường, thị trấn được trang bị sử dụng công nghệ viễn thông, Internet bằng các nội dung về phường, thị trấn có mạng nội bộ (LAN) bảo đảm an toàn an ninh mạng; cán bộ, công chức phường, thị trấn được trang bị máy tính và có kết nối Internet băng rộng.

đ) Có từ 90% số hộ gia đình trở lên thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội và nếp sống văn minh đô thị theo các quy định của Trung ương, địa phương và quy ước của tổ dân phố.

e) Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân trên địa bàn.

Điều 7. Thời gian, trình tự, thẩm quyền xét duyệt, công nhận

1. Mốc thời gian đánh giá, công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND được tính từ ngày 16/11 năm trước đến ngày 15/11 năm sau.

2. Ủy ban Nhân dân huyện, thành phố, Phòng An ninh chính trị nội bộ, Phòng An ninh kinh tế (*Công an tỉnh*) có trách nhiệm đánh giá kết quả, hoàn chỉnh hồ sơ (*báo cáo thành tích, biên bản họp xét duyệt, tờ trình đề nghị*) đề nghị Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND và gửi về Ủy ban Nhân dân tỉnh (*qua Phòng Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc, Công an tỉnh*) **trước ngày 20/11 hằng năm**.

3. Công an tỉnh tham mưu Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định công nhận xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị, văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND xong **trong tháng 12 hằng năm**.

Chương 3 TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

1. Ủy ban Nhân dân huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn, thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này.

2. Lực lượng Công an tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan cùng cấp tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy định này.

3. Công an tỉnh có trách nhiệm giúp Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, thẩm định kết quả, đánh giá và đề nghị công nhận đạt tiêu chuẩn xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh gắn với thực hiện Đề án số 201/ĐA-UBND phục vụ công tác nhân rộng điển hình tiên tiến và thi đua khen thưởng.

4. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục và thủ trưởng Công an các đơn vị, địa phương đối với kết quả công tác xây dựng xã, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự; phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh; đồng thời, không xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và xem xét trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ Công an phụ trách địa bàn đối với các đơn vị, địa phương không đạt tiêu chuẩn kiểu mẫu về an ninh, trật tự và đô thị văn minh./